CÔNG TY HOA TIÊU TÂN CẢNG

KẾ HOẠCH DẪN TÀU 02/11/2026 (Thứ Hai)

LỊCH THỦY TRIỀU

Mực nước	Vũng Tàu	Cát Lái	Dòng chảy
3.5	20:25	23:15	↙
3.1	00:32	05:00	↗
3.3	04:15	07:00	↙
0.8	12:58	16:45	↗
3.5	21:30	01:00	↙
3	02:34	05:00	↙

STT	Hoa tiêu	Tàu đến	M.n	C.dài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	***M.Hải***	EVER OMNI	10.5	195	27,025	P/s3 - CL4-5	02:00		A3-A5
2	***Phú - Đ.Long***	WAN HAI 315	10.3	213	27,800	P/s3 - BP7	03:30	Thả neo, tăng cường dây	A1-A3
3	***N.Cường - T.Dũng***	WAN HAI 289	10.5	175	20,899	P/s3 - CL1	03:30		A2-A3
4	***Chương - Đ.Hải***	SHENG LI JI	8.4	172	18,219	P/s3 - CL4	12:00	//1500	A2-A5
5	***V.Hải***	YM INSTRUCTION	9.3	173	16,488	P/s3 - BNPH	13:30	//1500	TM-01
6	***Hà***	KWANGYANG VOYAGER	10.2	196	27,827	P/s3 - CL3	19:30	Cano DL	A1-A5
7	***V.Dũng***	NBOS QIN	9.4	172	18,491	P/s3 - CL4	22:30	//2230	A2-A3
8	***N.Trường***	HAIAN PARK	8.4	145	9,413	H25 - TCHP	19:30		08-SG98
9	***V.Tùng***	SHIMANAMI BAY	9.9	186	29,796	P/s3 - CL7	02:30	Cano DL	
10	***Đảo***	CATLAI EXPRESS	9.5	172	18,848	P/s3 - BNPH	22:30	//0000	
11	***Vinh***	SAWASDEE ATLANTIC	9.8	172	18,051	P/s3 - CL1	22:00		

STT	Hoa tiêu	Tàu Cái Mép	M.n	C.dài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	***V.Tùng***	CHARLOTTE SCHULTE	12	255	51,872	CM4 - P/s3	12:30	MP-VTX	A6-A10
2	***Thịnh - P.Hưng***	OOCL BANGKOK	10.9	367	141,795	P/s3 - CM4	12:30	MT-3NM-VTX	A6-A9-SKY1-H5
3	***Quân - Đ.Chiến***	YM UNANIMITY	13	334	91,586	CM2 - P/s3	13:00	MP	MR-KS
4	***Duyệt - P.Tuấn***	ONE HOUSTON	10	335	96,801	P/s3 - CM2	19:00	MT-VTX	MR-KS
5	***K.Toàn - Đ.Chiến***	YM WORTH	13.2	369	145,324	CM3 - P/s3	02:00	MP-DL, ĐX	MR-KS-AWA

STT	Hoa tiêu	Tàu đi	M.n	C.dài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	***Tân - Th.Tùng***	POS LAEMCHABANG	8.8	172	17,846	BNPH - P/s3	15:30		A3-01
2	***N.Minh***	KYOTO TOWER	6.6	172	17,229	CL4 - P/s3	14:00		A1-A2
3	***T.Tùng - Nghị***	ARCHER	9.4	223	27,779	CL5 - P/s3	16:00		A2-A5

4	***Th.Hùng - Đ.Minh***	YM CONTINENT	9.8	210	32,720	CL3 - P/s3	18:00	Cano DL	A2-A5
5	***Hồng - Diệu***	WAN HAI 289	9	175	20,899	CL1 - P/s3	22:30		A2-A3

STT	Hoa tiêu	Tàu dời	M.n	C.dài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	***P.Thùy***	CNC CHEETAH	9.5	186	31,999	CL7 - CL7	16:30	Quay đầu	A1-A5
2	***Nhật***	WAN HAI 315	10.3	213	27,800	BP7 - CL5	16:00		A1-A3

TAN CANG PILOT
PILOTING TO SUCCESS